

*Bài 5*

**ẤN ĐỘ THỜI PHONG KIẾN**  
*(1 tiết)*

**I - Mục tiêu bài học**

**1. Về kiến thức**

Khi học bài này, HS cần nắm được những nội dung chính sau :

- Các giai đoạn lớn của lịch sử Ấn Độ từ thời cổ đại đến giữa thế kỉ XIX.
- Những chính sách cai trị của các vương triều và những biểu hiện của sự phát triển thịnh đạt của Ấn Độ thời phong kiến.
- Một số thành tựu của văn hoá Ấn Độ thời cổ, trung đại.

**2. Về tư tưởng**

Qua bài học, giúp HS thấy được đất nước Ấn Độ là một trong những trung tâm của văn minh nhân loại và có ảnh hưởng sâu rộng tới sự phát triển lịch sử và văn hoá của nhiều dân tộc Đông Nam Á.

### 3. Về kĩ năng

Giúp HS biết tổng hợp những kiến thức ở trong bài (và cả bài "Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á") để đạt được mục tiêu bài học.

## II - Những điều cần lưu ý

Do giới hạn trong 1 tiết học, bài "Ấn Độ thời phong kiến" được viết rất ngắn gọn, cô đọng. Vì thế GV cần khai thác hết các ý đã được trình bày ở bài này. Đồng thời cần vận dụng thêm một số kiến thức có liên quan ở những bài khác (nhất là bài "Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á") để làm phong phú thêm bài giảng. Có một số nội dung lớn cần lưu ý :

### 1. Về quá trình phát triển lịch sử Ấn Độ

Cần lưu ý rằng đầu đề của bài học là "Ấn Độ thời phong kiến", song *mục 1 – Những trang sử đầu tiên* là nhằm giới thiệu khái quát thời kì cổ đại Ấn Độ (chưa phải là xã hội phong kiến). Thời kì này có thể chia thành ba giai đoạn nhỏ :

– Từ 2500 đến 2000 năm trước Công nguyên : là thời kì hình thành những tiểu vương quốc thành thị ở lưu vực sông Ấn (còn gọi là nền văn minh sông Ấn), điển hình là hai thành phố Ha-rap-pa và Mô-hen-giô Đa-rô. Chủ nhân của nền văn minh sông Ấn là người Đra-vi-đa (người bản xứ).

– Đến khoảng 2000 năm trước Công nguyên, người A-ri-a thuộc bộ tộc người Ấn – Âu xâm nhập vào Bắc Ấn và đến khoảng 1500 năm trước Công nguyên, họ đã xây dựng nhiều quốc gia của mình ở lưu vực sông Hằng, trong đó Vương quốc Ma-ga-đa là hùng mạnh hơn cả. Đến thế kỉ VI trước Công nguyên, Ma-ga-đa đã thống nhất được toàn bộ Bắc Ấn Độ và phát triển thịnh đạt dưới thời vua A-sô-ca.

– Từ sau thế kỉ III trước Công nguyên đến cuối thế kỉ III sau Công nguyên : Ấn Độ lại bị phân chia thành nhiều nước nhỏ trước khi được thống nhất lại dưới Vương triều Gúp-ta.

2. *Vì sao Ấn Độ được coi là một trong những trung tâm của văn minh nhân loại ?* Vì :

– Được hình thành sớm (khoảng thiên niên kỉ III trước Công nguyên).

– Có một nền văn hoá phát triển cao, phong phú, toàn diện (cả tự nhiên và xã hội), trong đó có một số thành tựu vẫn được sử dụng đến ngày nay.

– Có ảnh hưởng sâu rộng tới quá trình phát triển lịch sử và văn hoá của các dân tộc Đông Nam Á.

3. Về ảnh hưởng của Ấn Độ tới các nước Đông Nam Á, GV có thể khai thác thêm ở bài "Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á" để minh họa thêm và nên đề cập đến một số lĩnh vực mà các dân tộc Đông Nam Á đã chịu ảnh hưởng của Ấn Độ như :

- Tôn giáo : tiếp thu đạo Hin-đô, đạo Phật.
- Chữ viết : dùng chữ Phạn để sáng tạo ra chữ viết riêng của mình.
- Kiến trúc : đều chịu ảnh hưởng của kiến trúc Hin-đô và kiến trúc Phật giáo của Ấn Độ (GV có thể sử dụng các hình ảnh chùa tháp ở bài Đông Nam Á để minh họa).

Tuy nhiên, những nội dung này chỉ là những gợi ý để GV mở rộng bài giảng cho phong phú và hấp dẫn.

### **III - Thiết bị, tài liệu cần cho bài giảng**

- Nên có bản đồ Ấn Độ – Đông Nam Á và một số tranh ảnh về các công trình kiến trúc, điêu khắc Ấn Độ và Đông Nam Á.
- Có thể sưu tầm thêm một số đoạn trích từ các tác phẩm văn học Ấn Độ đã được dịch ra tiếng Việt.

### **IV - Gợi ý thực hiện bài giảng**

#### **1. Giới thiệu bài mới**

GV nhắc lại bài Trung Quốc đã học để giới thiệu bài Ấn Độ.

#### **2. Dạy và học bài mới**

##### *Mục 1 – Những trang sử đầu tiên*

Mục này nhằm giới thiệu khái quát thời kì cổ đại trong lịch sử Ấn Độ (đã nêu ở Mục II).

- Cần trình bày vị trí địa lí của Ấn Độ với hai dòng sông Ấn và sông Hằng có vai trò to lớn trong sự hình thành và phát triển của nền văn minh Ấn Độ.

- Từ đó, GV điếm qua những nét lớn về sự hình thành nền văn minh sông Ấn, rồi chuyển sang lưu vực sông Hằng và quá trình phát triển của Vương quốc Ma-ga-đa.

##### *Mục 2 – Ấn Độ thời phong kiến*

Giới thiệu quá trình hình thành và phát triển của xã hội phong kiến Ấn Độ với ba vương triều tiêu biểu : Vương triều Gúp-ta, Vương triều Hồi giáo Đê-li và Vương triều Ấn Độ Mô-gôn.

Xã hội phong kiến đã được hình thành từ sớm ở Ấn Độ (khoảng thế kỉ II), đến thời Gúp-ta được xác lập và phát triển thịnh vượng nhất dưới thời Ấn Độ Mô-gôn.

Để trả lời câu hỏi ở cuối mục 2 : "Sự phát triển của Ấn Độ dưới Vương triều Gúp-ta được biểu hiện như thế nào ?", GV cần khai thác nội dung bài khoá ở cả mục 2 và 3 về văn hoá thời Gúp-ta.

*Mục 3 - Văn hoá Ấn Độ*, giới thiệu bốn lĩnh vực chủ yếu :

- Chữ viết : chữ Phạn được hình thành từ khoảng 1500 năm trước công nguyên.
- Các bộ kinh khổng lồ : kinh Vê-đa của đạo Bà La Môn và đạo Hin-đu, kinh Phật (kinh Tam tạng của đạo Phật).
- Văn học với các thể loại như : giáo lí (trong các bộ kinh), chính luận (luận về chính trị), luật pháp (*Luật Ma-nu*, *Luật Na-ra-đa*), sử thi (*Ma-ha-bha-ra-ta*, *Ra-ma-ya-na*), kịch thơ (*Sơ-kun-tơ-la* của Ka-li-đa-sa).
- Nghệ thuật kiến trúc : kiến trúc Hin-đu (khu đền Ăng-co ở Cam-pu-chia), kiến trúc Phật giáo (khu đền tháp Pa-gan, Thạch Luồng).

Để trả lời câu hỏi ở cuối mục 3 : "Kể tên những tác phẩm văn học nổi tiếng của Ấn Độ", GV có thể gợi ý cho HS kể thêm ngoài SGK, kể cả các tác phẩm thời cận - hiện đại sau này như tiểu thuyết (*Mùa tôm*), thơ *Ta-go*.

## **V - Tài liệu tham khảo**

### CUỘC ĐỜI CỦA KA-LI-ĐA-SA

Cho đến nay chưa có một tài liệu nào viết chính xác về thân thế và sự nghiệp của Ka-li-đa-sa – nhà thơ vĩ đại của nền văn học cổ điển Ấn Độ. Còn ở châu Âu người ta ước đoán ông sống dưới triều đại Gúp-ta (320 – 530), vào khoảng đầu thế kỉ thứ V. Đó là triều đại lẫy lừng nhất trong lịch sử Ấn Độ. Ông là "một trong chín viên ngọc quý" tô điểm cho cung điện của Vi-kra-ma-đi-ti-a (380 – 413). Cuộc đời ông không được ghi chép lại, nhưng truyền thuyết về ông thì nhiều.

Theo truyền thuyết, Ka-li-đa-sa mồ côi cha mẹ từ nhỏ, về sau được một người chăn bò nuôi nấng. Ka-li-đa-sa lớn lên, tuy dần độn nhưng khoẻ mạnh, được một nàng công chúa đem lòng yêu mến. Công chúa xin vua cha cho nàng lấy Ka-li-đa-sa (*Đa-sa* là nô lệ của thần *Ka-li*). Ka-li-đa-sa càng ngày càng được tiếp xúc nhiều với cuộc sống sôi nổi trong thời đại hoàng kim của mình ; đồng thời, nhờ tiếp thu được những nguồn cảm hứng dồi dào trong các tập

kinh *Vê-đa*, các bản anh hùng ca *Ra-ma-ya-na* và *Ma-ha-bha-ra-ta*, và kho tàng văn học dân gian khác của đất nước Ấn Độ mà *Ka-li-đa-sa* sáng tạo nên những tác phẩm bất hủ tiêu biểu cho nền văn học nghệ thuật của Ấn Độ.

Tác phẩm của ông để lại có ba vở kịch : *U-rơ-va-xi*, *Ma-la-vi-ka* và *Sơ-kun-tơ-la*. Hai tập trường ca *Ra-ga-huy-an-sa* (Đời sau của Ra-ga-hu) và *Ku-ma-a-sam-bha-va* (Ngày sinh của Ku-ma-a) và một số thơ trữ tình. Nổi tiếng nhất là bài thơ *Mê-ga-đu-la* (Sứ mây) và kịch thơ *Sơ-kun-tơ-la*, xưa nay cả thế giới đều biết.

(Dẫn theo Lưu Đức Trung - *Văn học Ấn Độ, Lào, Cam-pu-chia*,  
NXB Giáo dục, H. 1989, tr.90).